

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 564 /NHKL
V/v giải trình chênh lệch lợi nhuận
hợp nhất lũy kế đến quý 2/2018
đã soát xét so với cùng kỳ năm 2017

Rạch Giá, ngày 21 tháng 8 năm 2018

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngân hàng TMCP Kiên Long, mã chứng khoán KLB, xin giải trình nguyên nhân lợi nhuận hợp nhất lũy kế đến quý 2/2018 sau soát xét tăng so với cùng kỳ năm 2017 như sau:

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất lũy kế đến quý 2/2018 sau soát xét tăng 12.097 triệu đồng, tương đương tăng 11,44% so với cùng kỳ năm 2017, chủ yếu do Ngân hàng TMCP Kiên Long mở rộng quy mô hoạt động (14 đơn vị mới thành lập trong năm 2016 và 2017 đã đi vào hoạt động ổn định). Tổng thu nhập tăng 4,58%, chi phí tăng 2,44% và lợi nhuận sau thuế tăng 11,44% so với cùng kỳ.

Đơn vị: Triệu đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Lũy kế đến tháng 06/2017	Lũy kế đến tháng 06/2018	Tăng/giảm (+/-) tháng 06/2018 so với cùng kỳ	
				Số dư	Tỷ lệ (%)
I	Tổng thu nhập	547.515	572.606	25.091	4,58
1	Thu nhập lãi thuần	498.047	461.349	(36.698)	(7,37)
2	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	21.042	25.483	4.441	21,11
3	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	3.329	3.165	(164)	(4,93)
4	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-	-	-	-
5	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	8.042	76.720	68.678	853,99
6	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động khác	16.610	5.889	(10.721)	(64,55)
7	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	445	-	(445)	(100,00)
II	Tổng chi phí	414.939	425.074	10.135	2,44
1	Chi phí hoạt động	383.928	405.514	21.586	5,62
2	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	31.011	19.560	(11.451)	(36,93)
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	132.576	147.532	14.956	11,28
IV	Chi phí thuế TNDN	26.858	29.717	2.859	10,64
V	Lợi nhuận sau thuế	105.718	117.815	12.097	11,44

Trân trọng./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD;
- Lưu: P.HCQT, P.KHTH.



Trần Tuấn Anh